

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019, SƠ LƯỢC KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020, 2021 & KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019, 2020 & 2021

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2019

1. Đánh giá tình hình

❖ Thuận lợi:

- Tổng Công ty PVE tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của Tập đoàn trong việc tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, khảo sát và quản lý dự án cho các dự án trọng điểm trong ngành;
- Tổng Công ty đã hoàn thành tất cả các gói thầu dịch vụ kỹ thuật quy mô lớn ở dự án Rapid – Malaysia với sự tin nhiệm cao của các Tổng thầu (Samsung-Korea, Técnicas Reunidas-Spain,...). Đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động và mở ra cơ hội hợp tác lâu dài với SECL và các nhà thầu khác để thực hiện các gói thầu trong nước, mở rộng các thị trường mới và phát triển lực lượng kỹ sư tư vấn thiết kế của PVE;
- Đã thực hiện những bước đi vững chắc để vươn ra thị trường nước ngoài bao gồm việc củng cố mối quan hệ với các đối tác nước ngoài (SECL, HEC, GS E&C, SK E&C,...), khảo sát thị trường và chào thầu các dự án ở các nước (Thailand, Indonesia, khu vực Trung Đông,...), từng bước nâng cao năng lực và đa dạng hóa các lĩnh vực SXKD;
- Tích lũy được đông đảo lực lượng cán bộ, kỹ sư có năng lực, kinh nghiệm được trưởng thành từ dự án Rapid, làm việc chuyên nghiệp trong môi trường quốc tế.

❖ Khó khăn:

- Lĩnh vực cốt lõi là tư vấn thiết kế: thiếu nguồn công việc thực hiện và giá dịch vụ thấp. Với bối cảnh một số dự án đầu tư trọng điểm trong ngành tiếp tục giãn/dừng tiến độ triển khai, dẫn đến thị trường dịch vụ dầu khí mà PVE có thể tham gia bị hạn chế và thiếu hụt nghiêm trọng;
- Năm 2019, các gói thầu thuộc dự án Rapid đã đi vào giai đoạn hoàn tất. Điều này bắt buộc PVE phải tiếp tục nỗ lực tìm kiếm, tham gia đấu thầu các dự án tại thị trường nước



ngoài khác với rất nhiều khó khăn, thách thức bởi chính sách bảo hộ mạnh mẽ của nước sở tại, sự cạnh tranh của các đơn vị trong khu vực.

- Đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị dịch vụ trong và ngoài nước, chấp nhận thực hiện hợp đồng với giá trị rất thấp, làm ảnh hưởng lớn đến giá trị lợi nhuận của PVE;
- Tình trạng chảy máu chất xám đội ngũ kỹ sư tư vấn thiết kế tiếp tục xảy ra dẫn đến khó khăn rất lớn trong việc ổn định nhân sự, quy hoạch và phát triển nguồn lực.
- Nguồn vốn hoạt động cho hoạt động SXKD của PVE bị thiếu hụt khi tham gia các dự án dài hạn ở nước ngoài dẫn đến mất cân đối dòng tiền và chi phí trả lãi vay quá lớn, ảnh hưởng đến nguồn vốn cho các dự án đang thực hiện và dự án trong thời gian tới;
- Thiếu cơ chế, chính sách bảo hộ cụ thể của Chính phủ đối với các lĩnh vực dịch vụ dầu khí, dẫn đến việc phát huy năng lực (nhân lực, kinh nghiệm, máy móc thiết bị, vốn đầu tư...) của các đơn vị dịch vụ mà Tập đoàn góp vốn.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH so với KH 2019
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	976,00	392,45	40%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28,40	-9,42	-33%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,72	-11,60	-51%
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	306,32	302,32	99%
	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	311,96	214,72	69%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,96	4,21	19%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	21,56	0,29	1%
	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	9,6%	1,7%	18%
	Trích các quỹ	Tỷ đồng	5,31	0,29	5%
	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6,5%	-	-
	Chia cổ tức cho Tập đoàn	Tỷ đồng	4,71	-	-
	Đầu tư (Mua sắm trang thiết bị)	Tỷ đồng	2,15	-	-

03014
TỔNG C
Ư VẤN T
DẦU
CÔN
CỐ P
BÈ-TP

3. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019

❖ Về các chỉ tiêu KH SXKD chính:

Năm 2019, Tổng Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể: Doanh thu hợp nhất là 392,45 tỷ đồng, đạt 40% KH năm; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất là -9,42 tỷ đồng. Trong đó:

- Công ty mẹ: Doanh thu là 214,72 tỷ đồng, đạt 69% KH năm; Lợi nhuận trước thuế là 4,21 tỷ đồng, đạt 19% KH năm.

4. Kết quả sản xuất kinh doanh các lĩnh vực chính

❖ Lĩnh vực Tư vấn thiết kế:

- Lĩnh vực Tư vấn thiết kế: Doanh thu đạt 107,79 tỷ đồng, đạt thấp so với kế hoạch đề ra. Tình trạng workload của lĩnh vực này chỉ đạt khoảng 40% nhân lực hiện có dẫn đến một số KS TVTK có năng lực kinh nghiệm xin nghỉ không lương/chuyển công tác.

❖ Lĩnh vực Tư vấn giám sát, Quản lý dự án:

- Chưa tìm được các dự án mới mà chỉ tiếp tục thực hiện cho dự án của các năm trước: QLDA nhà máy điện Sông Hậu 1 và Long Phú 1.

❖ Lĩnh vực Khảo sát:

- Doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch do thiếu hụt trầm trọng nguồn công việc thực hiện. Công ty PVE-SC chỉ triển khai được một số gói thầu có giá trị thấp chủ yếu ở trong ngành và phải đấu thầu với giá cạnh tranh khốc liệt;

❖ Lĩnh vực Dịch vụ kỹ thuật:

- Doanh thu đạt thấp do các gói thầu của dự án NMLD Rapid – Malaysia đã kết thúc từ tháng 3/2019 và 01 gói thầu TCF Dự án Tổ hợp hóa dầu Long sơn. Ngoài ra Tổng Công ty chưa triển khai được các dự án mới về lĩnh vực này trong năm 2019.

5. Công tác đầu tư của Công ty mẹ

- Năm 2019, PVE không đầu tư mua sắm trang thiết bị nào do một số dự án trong lĩnh vực tư vấn thiết kế tiếp tục giãn/dừng tiến độ nên PVE chưa triển khai đầu tư các thiết bị/phần mềm chuyên dụng nhằm tối ưu hóa hiệu quả đầu tư trong giai đoạn khó khăn về tài chính hiện nay.

II. SƠ LƯỢC KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2020

- Trong bối cảnh khó khăn chung của ngành dầu khí với tác động kép của dịch bệnh Covid-19 và giá dầu giảm sâu đã ảnh hưởng đáng kể đến nguồn công việc và công tác quản lý điều hành của Tổng Công ty PVE.
- Thị trường dịch vụ dầu khí phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt của các đơn vị ngoài ngành và ở nước ngoài trong khi đó sự phối hợp, hỗ trợ phát triển giữa các đơn vị trong ngành (chủ đầu tư) còn nhiều hạn chế, bất cập, chưa phát huy tối đa việc sử dụng các dịch vụ trong ngành/trong nước;
- Hầu hết các dự án trong ngành mà PVE đã đưa vào kế hoạch năm 2020 đều bị dừng hoặc giãn tiến độ (DA Lô B Ô Môn; DA STT giai đoạn 2; DA Đại Hùng 3; DA Mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất) dẫn đến nguồn công việc bị thiếu hụt trầm trọng;
- Nguồn lực tài chính, nguồn vốn hoạt động của PVE rất khó khăn do tham gia các dự án lớn ở trong và ngoài nước, hiện nay vẫn chưa thanh toán được chi phí phát sinh, tình trạng mất cân đối dòng tiền cùng với áp lực chi phí lãi vay quá lớn.
- Tình trạng chảy máu chất xám thường xuyên xảy ra do PVE đang gặp khó khăn về tài chính và do thiếu việc làm nên đội ngũ kỹ sư có trình độ cao không tiếp tục làm việc tại PVE mà chuyển sang các Công ty khác có chế độ đãi ngộ cao hơn.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ TH so với KH 2020
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	207,00	210,00	101%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,50	0,47	31%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,20	0,37	31%
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	306,78	302,52	98,6%
	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	150,00	204,62	136%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,10	0,20	18,2%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,88	0,20	22,7%
	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	0,44%	0,08%	18,2%
	Trích các quỹ	Tỷ đồng	0,88	0,90	102%
	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-
	Chia cổ tức cho Tập đoàn	Tỷ đồng	-	-	-

2. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020

❖ Về các chỉ tiêu KH SXKD chính:

Năm 2020, toàn Tổng Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể: Doanh thu hợp nhất là 210 tỷ đồng, đạt 101% KH năm; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 0,47 tỷ đồng, đạt 31% KH năm.

❖ Về tình hình các lĩnh vực hoạt động SXKD của toàn Tổng Công ty:

- **Lĩnh vực Tư vấn thiết kế:** Doanh thu đạt khoảng 48 tỷ đồng, không đạt kế hoạch đề ra. Workload trung bình trong năm chỉ đạt khoảng 30%. Đây là lĩnh vực hoạt động cốt lõi của PVE với tỷ suất lợi nhuận đạt cao hơn các lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật khác, tuy nhiên các năm gần đây do nguồn công việc suy giảm mạnh dẫn đến doanh thu không đủ trang trải chi phí trả lương (duy trì đội ngũ) và các chi phí hoạt động khác của Tổng Công ty, lợi nhuận đạt thấp.
- **Lĩnh vực Khảo sát, Kiểm định, NDT:** Doanh thu và lợi nhuận đạt rất thấp do thiếu hụt trầm trọng nguồn công việc, chỉ triển khai được một số gói thầu có giá trị thấp chủ yếu ở trong ngành và phải đấu thầu với giá cạnh tranh khốc liệt;
- **Lĩnh vực Tư vấn giám sát, QLDA:** tiếp tục công tác QLDA nhà máy điện Sông Hậu 1 và Long Phú 1. Lĩnh vực này phát triển chậm, năng lực cạnh tranh chưa cao để tham gia vào các dự án trong và ngoài ngành do thiếu nguồn lực tài chính để thực hiện công tác đào tạo, phát triển và duy trì cán bộ, kỹ sư thực hiện công tác này;
- **Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật:** Doanh thu đạt 139,3 tỷ đồng, đây là nguồn thu để đảm bảo hầu hết các chi phí SXKD của Tổng Công ty trong thời điểm hiện tại khi khối lượng

công việc TVTK, khảo sát và QLDA thiếu hụt lớn. PVE đang tiếp tục thực hiện gói thầu SMP dự án Long Sơn theo đúng tiến độ và chất lượng công trình. Đồng thời PVE tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn tại dự án Tie-in Nghi Sơn GD 2 để thúc đẩy tiến độ dự án.

❖ **Công tác đầu tư của Công ty mẹ:**

- Năm 2020, PVE không đầu tư mua sắm trang thiết bị. Do các dự án chính trong lĩnh vực tư vấn thiết kế tiếp tục giãn/dừng tiến độ nên PVE chưa triển khai đầu tư.

III. SƠ LƯỢC KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2021

- Bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp trong năm 2021, đặc biệt trên địa bàn Tp. HCM đã tác động lớn đến nguồn công việc, tiến độ thực hiện các dự án và công tác quản lý điều hành SXKD của Tổng Công ty PVE.
- Tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn do tiến trình xử lý tranh chấp dự án Rapid kéo dài cũng như việc chuyển nhượng vốn góp 20% tại tòa nhà PVGas chưa hoàn thành trong năm 2021 dẫn đến PVE phải nỗ lực tháo gỡ các áp lực trả nợ lương, nợ nhà cung cấp, nợ vay ngân hàng, nợ thuế... do nguồn lực vô cùng hạn hẹp, bên cạnh việc duy trì dòng tiền để thực hiện các dự án, duy trì đội ngũ.
- Công nợ với các đơn vị trong ngành chậm giải quyết và kéo dài mặc dù công việc PVE thực hiện đã hoàn thành và được nghiệm thu.
- PVE bị áp lực về tình trạng chảy máu chất xám và đối mặt với việc thiếu nhân lực thực hiện khi có dự án mới.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH so với KH 2021
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	273,00	233,50	85,5%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,55	2,59	102%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,04	2,07	102%
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	308,31	304,14	98,6%
	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	180,00	213,33	119%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,89	2,02	107%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,51	1,62	107%
	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	0,76%	0,81%	107%
	Trích các quỹ	Tỷ đồng	1,51	1,62	107%
	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH so với KH 2021
	Chia cổ tức cho Tập đoàn	Tỷ đồng	-	-	-
	Đầu tư (Mua sắm trang thiết bị)	Tỷ đồng	0,50	0,31	62%

2. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

❖ Về các chỉ tiêu KH SXKD chính:

Năm 2021, Tổng Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể: Sản lượng là 300,7 tỷ đồng; Doanh thu hợp nhất là 233,5 tỷ đồng, đạt 85% KH năm; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 2,59 tỷ đồng, đạt 102% KH năm. Trong đó:

- Công ty mẹ: Doanh thu là 213,3 tỷ đồng, đạt 119% KH năm; Lợi nhuận trước thuế là 2,02 tỷ đồng, đạt 107% KH năm.

❖ Về tình hình các lĩnh vực hoạt động SXKD của toàn Tổng Công ty:

- **Lĩnh vực Tư vấn thiết kế:** doanh thu đạt khoảng 85,8 tỷ đồng, đạt 117% KH đề ra. Nguồn công việc thuộc lĩnh vực cốt lõi này liên tục suy giảm mạnh trong các năm gần đây, PVE đã phải nỗ lực tìm kiếm tất cả các dự án khả thi để có được khối lượng công việc khả quan, đặc biệt trong các tháng cuối năm 2021; vì vậy đã đảm bảo được chỉ tiêu doanh thu đề ra. Tuy nhiên giá thành rất cạnh tranh do đó tỷ suất lợi nhuận không đạt như kỳ vọng. Đồng thời thị trường hoạt động SXKD của PVE chủ yếu là thực hiện các dự án trong ngành, chỉ mới bước đầu tiếp cận một số thị trường ngoài ngành.
 - **Lĩnh vực Khảo sát, Kiểm định, NDT:** thiếu nguồn công việc trầm trọng, chủ yếu thực hiện các dự án trong ngành và công tác khảo sát truyền thống với giá trị nhỏ. Công tác khảo sát biển gặp khó khăn do thiếu nguồn vốn đầu tư trang thiết bị, phải thuê ngoài và gặp sự cạnh tranh gay gắt với đơn vị khác, dẫn đến lợi nhuận đạt thấp.
 - **Lĩnh vực Tư vấn giám sát, QLDA:** đã hoàn thành công tác QLDA nhà máy điện Sông Hậu 1 và Long Phú 1. Lĩnh vực này phát triển chậm do các dự án chuyên ngành bị giãn/dừng tiến độ, bị cạnh tranh với các đơn vị tư vấn trong và ngoài nước nên giá trị doanh thu đạt được còn rất khiêm tốn.
 - **Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật:** PVE đang tiếp tục thực hiện gói thầu SMP dự án Long Sơn; đồng thời tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn tại dự án Tie-in Nghi Sơn GD 2 để đóng hợp đồng dự án. Doanh thu lĩnh vực này đạt 160,18 tỷ đồng, đây là nguồn thu chiếm tỷ trọng lớn nhất, đảm bảo cho hầu hết các chi phí SXKD của Tổng Công ty trong thời điểm hiện tại.
- ❖ Công tác đầu tư của Công ty mẹ:
- Năm 2021, PVE thực hiện đầu tư với tổng giá trị 160 triệu đồng, chủ yếu là mua sắm trang thiết bị văn phòng (để bổ sung/thay thế).

PHẦN II

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. Đánh giá, dự báo những thuận lợi, khó khăn từ thị trường SXKD

Nhận định tình hình đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp trong năm 2022 cùng với tình hình khó khăn của thị trường dịch vụ dầu khí của PVN sẽ tác động kép đến các lĩnh vực hoạt động SXKD của PVE, sẽ càng khó khăn, thách thức hơn nữa trong năm 2022. Dự kiến trong thời gian tới PVE có thể tham gia thực hiện một phần công việc các dự án như sau:

- Dự án phát triển mỏ Lô B - Ô Môn, TKCT Sư Tử Trắng GD 2, TKCT Đại Hùng 3; FEED Thiên Nga Hải Âu.
- Các dự án về đường ống dẫn khí như Hệ thống thu gom khí từ mỏ Kinh Ngư Trắng – Kinh Ngư Trắng Nam; đường ống Lô B-Ô Môn;...
- Các dự án LNG miền Bắc (ITECO), LNG Bạc Liêu, Long An, Sơn Mỹ,...
- Các dự án Trung tâm điện lực Long Sơn; nhà máy điện NT 3&4, Sơn Mỹ II, Quảng Trạch 1, Vũng Áng 2,...
- Trong bối cảnh thị trường trong ngành ngày càng thu hẹp, PVE cần phải nâng cao sức cạnh tranh và nỗ lực theo đuổi thị trường ngoài ngành mà PVE có khả năng tham gia (các dự án Nhà máy điện, LNG, năng lượng tái tạo, thiết kế thi công các công trình khu công nghiệp, kho xăng dầu Quân đội,...).
- Trên cơ sở các mối quan hệ hợp tác lâu dài với các nhà thầu lớn trong khu vực và trên thế giới mà PVE đã tham gia thực hiện các dự án lọc hóa dầu lớn như Dung Quất, Nghi Sơn, Tổ hợp lọc hóa dầu Rapid-Malaysia, Tổng Công ty tùy vào tình hình thực tế của dịch bệnh Covid-19 để tham gia đấu thầu và thực hiện một số dự án tiềm năng trong nước và của các nước lân cận trong khu vực.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

- Theo dõi tình hình diễn biến Covid-19 để kịp thời cập nhật, xây dựng các phương án tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp, hiệu quả, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đề ra.
- Củng cố và đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, sử dụng tối đa và hiệu quả nguồn lực hiện có nhằm tháo gỡ các vấn đề còn tồn tại, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức và tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.
- Tập trung đẩy mạnh tiếp thị, phát triển thị trường, đây là nhiệm vụ sống còn của Tổng Công ty. Huy động toàn thể nhân lực cùng tham gia tìm kiếm công việc, đặc biệt là phát triển thị trường ngoài ngành từ đó mới duy trì được hoạt động SXKD.
- Thực hiện các biện pháp nhằm duy trì, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua tuyển dụng bổ sung, điều động nội bộ và giữ chân lực lượng kỹ sư chủ chốt.
- Đẩy mạnh công tác quản trị tài chính bao gồm: hoàn thành việc chuyển nhượng phần vốn góp của PVE trong BCC tòa nhà PVGas, xử lý nợ quá hạn tại ngân hàng; theo đuổi sát sao vụ kiện dự án Rapid tại ICC Thụy Sĩ (theo kế hoạch sẽ có phán quyết vào nửa đầu năm 2022) và lập dự trù chi phí thực hiện dự án và duy trì tối ưu hóa chi phí trong hoạt động SXKD.
- Cập nhật hệ thống phần mềm Quản lý/Tư vấn thiết kế để đầu tư/thuê phục vụ triển khai các dự án sẽ tham gia trong năm tới.

147
CÓ
NT
(U)
NG
PH
PH

- Thực hiện xây dựng hệ thống database phục vụ công tác chuẩn hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn thiết kế, tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả của sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực này, đồng thời rà soát, cập nhật định kỳ, các văn bản, quy trình/quy chế quản lý nội bộ của PVE, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ của PVN.
- Tiếp tục công tác tái tạo văn hóa PVE; thực hiện các giải pháp thiết thực, tạo động lực làm việc và sự gắn kết của tập thể người lao động cùng vượt qua giai đoạn khó khăn.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Ghi chú
I	Toàn Tổng Công ty			
1	Tổng sản lượng	Tỷ đồng	310,00	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	275,00	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,76	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,20	
5	Lao động cuối kỳ	Người	340	
6	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	19,00	
II	Công ty mẹ			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	220,00	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,30	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,84	
4	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	0,9%	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	
6	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	0,30	
7	Lao động cuối kỳ	Người	150	
8	Thu nhập bình quân	trđ/ng/thg	22,50	

IV. Giải pháp thực hiện

Để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022, Tổng Công ty PVE cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp, cụ thể như sau:

❖ Giải pháp về quản lý, điều hành

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các bộ phận chức năng của Tổng công ty và các đơn vị thành viên về việc: sắp xếp, tái cơ cấu từng bộ phận, đơn vị thành viên, bổ sung, thay thế nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả để nâng cao năng suất lao động.
- Củng cố công tác phối hợp xử lý công việc giữa các bộ phận/các đơn vị thành viên, sử dụng tối đa nguồn lực tổng thể nhằm hoàn thành công việc theo KH.
- Điều chỉnh và cập nhật Quy định phân công nhiệm vụ các cấp gắn với phân cấp phân quyền, chế độ lương/ thưởng/ thù lao tương ứng.
- Tổ chức kiểm tra hoạt động SXKD, kịp thời đưa ra các quyết sách, biện pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo hoàn thành mục tiêu và các chỉ tiêu SXKD của Tổng công ty và các Đơn vị thành viên.

- Hoàn thành chiến lược phát triển Tổng Công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 phù hợp với Chiến lược phát triển của Tập đoàn.
- Chỉ đạo, đôn đốc thường xuyên việc cập nhật/bổ sung các quy trình quản lý, quy trình/ quy chế/ sổ tay thực hiện dự án của Tổng Công ty.
- Thường xuyên đưa ra tình huống khẩn cấp để đối phó với dịch bệnh Covid 19 hiện nay nhằm ngăn ngừa các rủi ro cao nhất.

❖ Giải pháp về tìm kiếm nguồn công việc và phát triển thị trường

- Tiếp tục theo dõi, bám sát thông tin/kế hoạch triển khai các dự án trong ngành để giữ vững thị trường truyền thống. Tiếp cận tối đa với các đối tác/dự án tiềm năng (PVGas, VSP, PVEP), tiếp tục triển khai JOC Tour (tập trung vào các đối tác đang có nguồn công việc khả thi), đồng thời theo đuổi mảng dịch vụ bảo trì, sửa chữa nhỏ trong ngành dầu khí (dự án của BSR, nhà máy đạm Phú Mỹ, Cà Mau, GPP,...).
- Tích cực tiếp cận các đối tác mới/ thâm nhập mạnh mẽ vào các thị trường ngoài ngành, thị trường mới (LNG, năng lượng tái tạo, nhà máy công nghiệp...).
- Duy trì mối quan hệ với các đối tác thân thiết như SECL, HEC, SK E&C... để cùng đi đầu thầu các dự án trong và ngoài nước để tạo thêm nguồn công việc.
- Nâng cao năng lực công tác thực hiện hồ sơ dự thầu, đảm bảo cho công tác đấu thầu đạt hiệu quả cao; Tiếp tục triển khai, đẩy mạnh công tác đấu thầu qua mạng.
- Phân tích và đánh giá năng lực cạnh tranh của PVE so với các đối thủ cạnh tranh khác để có giải pháp hiệu quả trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm nguồn công việc.

❖ Giải pháp về nguồn nhân lực

- Tiếp tục rà soát, cập nhật lại công tác quy hoạch cán bộ các cấp của Tổng Công ty, công tác định hướng phát triển cho đội ngũ nhân sự nguồn, nhân sự chủ chốt trong giai đoạn từ năm 2022 về sau.
- Tiếp tục các giải pháp duy trì nhân sự của Tcty (ổn định tư tưởng cho CBNV bên cạnh các giải pháp cải thiện vấn đề trả lương và cơ chế khuyến khích người lao động).
- Tập trung tuyển dụng, điều động nhân sự cho các Trung tâm TVTK và các Ban nhằm đảm bảo nguồn lực để hoàn thành công việc/dự án theo kế hoạch.
- Rà soát, cập nhật lại hệ thống tiêu chuẩn chức danh, hoàn thiện hệ thống đánh giá nguồn nhân lực để làm cơ sở cho công tác tái cơ cấu/ quy hoạch nguồn nhân lực.
- Hoàn thiện hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của Ban Lãnh đạo các cấp và CBNV.
- Tiếp tục triển khai kế hoạch cấp chứng chỉ cho cá nhân và tổ chức, bao gồm cả lĩnh vực năng lượng tái tạo, điện.

❖ Giải pháp về công nghệ

- Tiếp tục áp dụng phần mềm E-Office cơ bản và quản trị nhân sự HRM+ để nâng cao năng lực quản lý manhour, giờ giấc và năng suất làm việc của CBNV.
- Thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng và nhu cầu để đầu tư bổ sung các trang thiết bị, phần mềm thiết kế, QLDA nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án/công việc.
- Tập trung hoàn thành việc thiết lập cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý dữ liệu để phục vụ cho công tác tư vấn thiết kế, quản lý dự án, tiếp thị, chào thầu,... đạt hiệu quả.

❖ Giải pháp tài chính



- Tiếp tục rà soát tiết giảm, tối ưu hóa các chi phí SXKD, chi phí quản lý của đơn vị/bộ phận mình để tháo gỡ các khó khăn về công tác tài chính hiện nay và đảm bảo nguồn chi phí hoạt động năm 2022.
- Kiên quyết hoàn thành chuyển nhượng vốn Tòa nhà PV Gas để có nguồn tài chính cho hoạt động SXKD (có nguồn xử lý các khoản nợ quá hạn, nợ nhà cung cấp, thuế,...).
- Tiếp tục đàm phán xử lý các vấn đề liên quan đến nợ quá hạn tại VCB và có phương án gia hạn/cấp mới hạn mức tín dụng nhằm thu xếp nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD; lập kế hoạch phân bổ, sử dụng vốn an toàn, hiệu quả.
- Theo kế hoạch xét xử, vụ kiện liên quan đến dự án Rapid sẽ có phán quyết vào nửa đầu năm 2022. PVE sẽ tiếp tục theo dõi, bổ sung hồ sơ, bằng chứng theo yêu cầu và bám sát việc xử lý tranh chấp gói ELME với TR thông qua ICC Thụy Sĩ.
- Tăng cường công tác kiểm tra chi phí tại các Ban dự án, chỉ đạo sát sao hoạt động kinh doanh tại các Đơn vị thành viên để tăng hiệu quả dòng vốn đầu tư.
- Tiếp tục rà soát, đàm phán với các nhà cung cấp, thầu phụ một cách hài hòa để giãn dòng tiền phải trả trong từng giai đoạn.
- Tìm kiếm các nhà đầu tư có năng lực về kỹ thuật và tài chính để liên doanh, liên kết hoặc mời tham gia trở thành cổ đông chiến lược của PVE và các ĐVTV để nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, 2020, 2021 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2022 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, Ban KHĐT.



Ngô Ngọc Thường